

Bản án số: 48 /2018/HSST

Ngày 16/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Thanh
2. Ông Bùi Văn Kiên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2018/HSST ngày 23/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/HSST-QĐ ngày 02/11/2018, đối với bị cáo:

Quách Văn H; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 20/10/1995, tại xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Nghen, xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Mường; Con ông: Quách Công Văn - Sinh năm: 1969; Con bà: Bùi Thị Ván - Sinh năm: 1970; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 08/5/2018, bị Công an xã Thành Công, huyện Thạch Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 12/9/2018 đến ngày 18/10/2018 thì được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Lý - Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 8, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (Đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 15/11/2018)

* Người bị hại: Anh Bùi Văn Tư, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn Đồng Chư, xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Bùi Thị Hương, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn Đồng Chư, xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Thiều Tiến Tùng; sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn 6, xã Hà Phú, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 22/8/2018, Quách Văn H (SN 1995, trú tại thôn Nghện, xã Thành Minh) đi bộ đến ngã tư Phố Cát, xã Thành Vân chơi. Tại đây, H gặp anh Bùi Văn Tư người thôn Đồng Chư, xã Thành Công đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 36E1-103.21 đến, H nảy sinh ý định lừa lấy chiếc xe mô tô của anh Tư bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên nói dối anh Tư cho mượn xe đi mua ít đồ cá nhân. Anh Tư tưởng thật đưa xe cho H mượn, H điều khiển xe xuống thị trấn Hà Trung, cầm cố chiếc xe cho anh Thiều Tiến Tùng lấy số tiền 3.500.000 đồng. Khoảng 10 ngày sau, H quay lại quán cầm đồ của anh Tùng, bán chiếc xe mô tô cho anh Tùng và lấy thêm số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền bán chiếc xe trên, H khai đã mua ma túy sử dụng hết. Anh Bùi Văn Tư sau khi biết H lừa lấy xe mô tô, đã đến Công an xã Thành Vân tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của H. Đến ngày 11/9/2018, H đến Công an xã Thành Minh đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội, Công an xã Thành Minh chuyển hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Kết quả định giá tài sản xác định, chiếc xe mô tô của anh Bùi Văn Tư tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 8.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Quách Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi giả mượn, lừa chiếm đoạt xe mô tô của anh Bùi Văn Tư như đã nêu trên.

Về phần anh Thiều Tiến Tùng, là người đã mua chiếc xe mô tô H chiếm đoạt của anh Tư đem bán, quá trình điều tra xác định, khi mua chiếc xe, anh Tùng không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có. Sau khi biết được thông tin về chiếc xe, anh Tùng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: - 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ- đen-bạc, biển kiểm soát 36E1-103.21, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký của xe (xe và giấy tờ xe do anh Thiều Tiến Tùng giao nộp); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ- đen-bạc, biển kiểm soát 36E1- 014.89 (xe thu giữ của Quách Văn H).

Sau khi định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-103.21 kèm theo giấy đăng ký xe cho anh Bùi Văn Tư. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 36E1-014.89 thu giữ của Quách Văn H, do H không xuất trình được các giấy tờ hợp pháp liên quan đến chiếc xe, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại anh Bùi Văn Tư đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thiều Tiến Tùng yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng mà anh đã bỏ ra mua chiếc xe mô tô H lừa đảo chiếm đoạt của anh Tư nêu trên.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Bùi Thị Hương tại phiên tòa: Tài sản bị mất đã nhận lại, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSTT ngày 23/10/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Quách Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thạch Thành giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 điều 174, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Quách Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 37 ngày được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường nên miễn xét. Buộc bị cáo phải trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thiều Tiến Tùng số tiền 4.500.000 đồng. Đề nghị miễn tiền án phí cho bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Quách Văn H, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo H đã đến công an đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 miễn tiền án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

“ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: ”

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quách Văn H đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (từ BL số 107 đến BL số 121); lời khai của người bị hại (từ BL số 94 đến BL số 99); lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Thiều Tiến Tùng (từ BL số 90 đến BL số 93); biên bản đầu thú, kết luận định giá tài sản và những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 22/8/2018, Quách Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối giả mượn xe đi mua đồ để lừa chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 36E1-103.21, trị giá 8.500.000 đồng của anh Bùi Văn Tư đem bán cho anh Thiều Tiến Tùng lấy tiền mua ma túy sử dụng đã phạm vào tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố bị cáo Quách Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Đây là vụ án hình sự ít nghiêm trọng do Quách Văn H thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Đối với Quách Văn H tuổi đời còn trẻ, đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức, làm ăn lương thiện lại tiếp tục có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án

ng nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quách Văn H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ là “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, sau khi phạm tội đã “ đầu thú” được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất trộm, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thiệu Tiến Tùng, HĐXX xét thấy: Khi mua chiếc xe mô tô H chiếm đoạt của anh Tư đem bán, quá trình điều tra xác định, khi mua chiếc xe, anh Tùng không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có. Sau khi biết được thông tin về chiếc xe, anh Tùng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định. Nên hành vi của anh Tùng không vi phạm pháp luật. Vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Thiệu Tiến Tùng số tiền 4.500.000 đồng mà anh Tùng đã bỏ ra mua xe mô tô của Quách Văn H là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt tiền bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện tài sản, của Quách Văn H, xác định H đang sống chung cùng bố mẹ, không có tài sản riêng gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về án phí: Do bị cáo Quách Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đã có đơn và xin miễn nộp tiền án phí. Vì vậy cần căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo H.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn H phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ”.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 174, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 nghị quyết 326/UBTVQH 14 quy định về án phí Tòa án.

- Xử phạt: Quách Văn H 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi 37 (ba mươi bảy) ngày tạm giữ, tạm giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Quách Văn H phải bồi thường thiệt hại cho anh Thiều Tiên Tùng số tiền 4.500.000. đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, anh Tùng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Quách Văn H chưa thi hành án khoản tiền bồi thường thiệt hại thì hàng tháng bị cáo phải chịu thêm khoản tiền lãi quy định tại điều 357; khoản 2 điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo Quách Văn H, người bị hại anh Bùi Văn Tư và người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Bùi Thị Hương có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thiều Tiên Tùng được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS H.Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thanh Bùi Văn Kiên

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý Quách Hà Vĩnh

Phạm Văn Hùng

Đề cương xét hỏi

Chủ tọa hỏi bị cáo Cường:

- Bị cáo hãy trình bày cho HĐXX rõ diễn biến những việc xảy ra liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vào ngày 07/03/2018?
- Ngày 05/03 bị cáo đi đâu?
- Bị cáo lên nhà ai? Ở đâu?
- Mua gỗ ở đâu?
- Khi đi mang theo những gì
- Bị cáo nói với những người khác như thế nào?
- Bị cáo đã lên Thạch Thành lần nào chưa?
- Mục đích bị cáo đi lên Thạch Thành làm gì?
- Khi lên đến bờ đê bị cáo làm những việc gì?
- Tại vườn cao su bị cáo thấy những gì?
- Bị cáo dắt con trâu ở vị trí nào? Trâu buộc vào thứ gì?
- Khoảng cách giữa chỗ bị cáo ngồi nghỉ so với chỗ Sơn đi đái bao nhiêu m?
- Khoảng cách giữa chỗ cột trâu so với chỗ Sơn đi đái bao nhiêu m?
-
-

• Hỏi bị cáo Sơn:

- Bị cáo đã nghe rõ lời khai của bị cáo Cường chưa?
- Lời khai của bị cáo Cường đúng hay sai?
- Bị cáo có bổ sung gì vào lời khai bị cáo Cường ko? Có ý kiến gì không?
- Khi đi bị cáo mang theo bao nhiêu tiền?
-?
- Vị trí bị cáo đi đái cách chỗ cột trâu bao nhiêu m?
- Lúc bị cáo đi đái ngoài Cường ra có ai ở đó không?
- Sao phải đi cách xa nắp chỗ khác đê ddaissowj trâu nhìn thấy nên ngại à?
- Sao bị cáo có tiền mà phải gọi Nguyên lên đón?
- Các bị cáo có bàn bạc gì với Nguyên ko? Nguyên có biết việc các bị cáo đi ăn trộm ko?

• Hỏi người bị hại:

- Khi nào thì anh biết mình bị mất tài sản?
- Mất những gì?
- Anh đã nhận lại tài sản của mình chưa?

- Anh có yêu cầu bồi thường gì thêm không?
- Anh có ý kiến gì khác ko ?

- Hội thẩm Khắc hỏi bị cáo Huy
 - Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là gì?
 - Ngoài lần phạm tội này bị cáo đã phạm tội bao nhiêu lần khác rồi?
 - Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?

- Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
- Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu? Lấy gì để sinh sống hàng ngày?
- Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
- Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?

- Hội thẩm Tỉnh hỏi bị cáo Lương
- Đã có lần nào bị cáo bị các cơ quan pháp luật xử lý về hành vi vi phạm pháp luật chưa?

- Bị cáo làm nghề gì? Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu?
- Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
- Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
- Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
- Bản thân bị cáo có thành tích gì đặc biệt không?
- Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?
- Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình?

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Đình Tâm

Nguyễn Văn Quý

Phạm Văn Hùng

